

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA,
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 47/2019/HS-ST

Ngày: 19-7-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quốc Hải.
2. Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q; sinh ngày: 05/12/1972 tại thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: số 190 đường X, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: thợ kim hoàn; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Lê Thị K; Có vợ là Đoàn Thị Xuân H và có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/01/2019, Q đang xách 03 bao gai bên trong đựng 34 túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi có chứa 100 quả cầu hình tròn có màu sắc khác nhau, mỗi quả có đường kính 3.5cm; 21 túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi có chứa 100 quả cầu hình tròn có màu sắc khác nhau, mỗi quả có đường kính 02cm; 01 bánh hình tròn có đường kính 40cm; gồm nhiều quả hình trụ có kích thước 04cm x 01cm quấn bằng giấy màu đỏ được liên kết với nhau thành dây, bên trên có 13 quả hình trụ kích thước 07 cm x 03 cm, bên ngoài có ghi chữ HTX pháo Nam Ô Huỳnh Hùng, đầu dây có gắn một cuộn hình trụ có kích thước 24cm x 03cm, bên ngoài được bọc giấy màu đỏ, bên trong gồm nhiều

thanh tre nhỏ; 10 ống có chiều dài 87cm và đường kính 4.5cm, bên ngoài mỗi ống có ghi chữ ROMANBR R8 – RM21 và đứng đón xe tại khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa về tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 287/KLGD - PC09 ngày 24/02/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông ký hiệu PHAO01 và đánh số lần lượt 01 gửi đến giám định là pháo nổ. Tổng khối lượng là 10.8kg.

Mẫu vật được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông ký hiệu PHAO01 và đánh số lần lượt 02 gửi đến giám định là pháo nổ. Tổng khối lượng là 10.2kg.

Mẫu vật được niêm phong trong 01 bao gai ký hiệu PHAO02 gửi đến giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 10.1kg.

Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm 32 bao nylon (mỗi bao có KT: (29x23) cm chứa các quả pháo nổ; 19 bao nylon (mỗi bao có KT: (24x18) cm chứa các quả pháo nổ được niêm phong trong 02 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt 01T, 02T và 08 ống pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu R8 – RM21 được niêm phong trong 01 bao gai ký hiệu 03T. Có tổng khối lượng 25.9kg có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị nêu trên.

Bản Cáo trạng số 47/CT – VKSHH ngày 07/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 65 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức hình phạt 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tiêu hủy số lượng pháo nổ còn lại sau giám định gồm 32 bao nylon (mỗi bao có KT: (29x23) cm chứa các quả pháo nổ; 19 bao nylon (mỗi bao có KT: (24x18) cm chứa các quả pháo nổ được niêm phong trong 02 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt 01T, 02T và 08 ống pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu R8 – RM21 được niêm phong trong 01 bao gai ký hiệu 03T. Có tổng khối lượng 25.9kg có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 sổ hộ chiếu B9345930 mang tên Nguyễn Văn Q, ngày cấp 01/8/2014, nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh không phải là vật chứng vụ án.

Và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 24/01/2019, Nguyễn Văn Q đang có hành vi vận chuyển 21kg pháo nổ và 10.1kg là pháo (có đầy đủ đặc tính của pháo nổ). Tổng khối lượng pháo nổ là 31.1kg từ thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa về tỉnh Thừa Thiên Huế để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi vận chuyển 31.1kg pháo nổ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hoá là pháo nổ thuộc hàng cấm. vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo “*thành khẩn khai báo*”, “*ăn năn hối cải*” nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm

nhẹ; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ trừng trị, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm là phù hợp, có căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Số lượng pháo nổ còn lại sau giám định gồm 32 bao nylon (mỗi bao có KT: (29x23) cm chứa các quả pháo nổ; 19 bao nylon (mỗi bao có KT: (24x18) cm chứa các quả pháo nổ được niêm phong trong 02 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt 01T, 02T và 08 ống pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu R8 – RM21 được niêm phong trong 01 bao gai ký hiệu 03T. Có tổng khối lượng 25.9kg có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của “*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*” là hàng cấm nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu, tiêu hủy.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 sổ hộ chiếu B9345930 mang tên Nguyễn Văn Q, ngày cấp 01/8/2014, nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh không phải là vật chứng vụ án.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **40.000.000đồng** (bốn mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy số lượng pháo nổ còn lại sau giám định gồm 32 bao nylon (mỗi bao có KT: (29x23) cm chứa các quả pháo nổ; 19 bao nylon (mỗi bao có KT: (24x18) cm chứa các quả pháo nổ được niêm phong trong 02 thùng giấy các tông ký hiệu lần lượt 01T, 02T và 08 ống pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu R8 – RM21 được niêm phong trong 01 bao gai ký hiệu 03T. Có tổng khối lượng 25.9kg có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của “*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*”. Vật chứng hiện đang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên

bản làm việc về giao vật chứng ngày 10/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 sổ hộ chiếu B9345930 mang tên Nguyễn Văn Q, ngày cấp 01/8/2014, nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh không phải là vật chứng vụ án (hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/7/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện H.Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Cơ quan THAHS huyện H.Hóa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương